TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2018/HSST
Ngày 24/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Trung Phước**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đào Trọng Linh**; Bà **Tạ Thị Dung**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà **Hồ Thị Tuyết** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đường.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T Đ tham gia phiên tòa*:**

Ông: **Lê Văn Khánh** - Kiểm sát viên

Ngày 24/01/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T Đ, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 10/2017/TLST-HS ngày 29/12/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/HSST-QĐ ngày 09/01/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **THÀO THỊ M** - Sinh năm: 1959; Tại: T Đ – Lai Châu.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn M, xã M H, huyện B X, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Giấy; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Thào Văn V (Đã chết năm 1992) và bà Hà Thị C, sinh năm 1927; Anh chị em ruột có 08 người bị cáo là con thứ ba; Bị cáo có chồng là Nông Văn T (đã chết năm 2006) và 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 1988.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2017, đến ngày 02/01/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam, áp dụng biện pháp bảo lĩnh, sinh sống tại thôn Thôn M, xã M H, huyện B X, tỉnh Lào Cai cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **ĐIÊU CHÍNH N** - Sinh năm 1976; Tại T Đ – Lai Châu.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản N, xã B L, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Điêu Chính P (Đã chết năm 2010) và bà Lò Thị C, sinh năm 1944; Anh chị em ruột có 07 người bị cáo là con thứ năm; Bị cáo có vợ là Tòng Thị , sinh năm 1979 (đã ly hôn năm 2013) và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2000.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2017, đến ngày 02/01/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam, áp dụng biện pháp bảo lĩnh, sinh sống tại bản Bản N, xã B L, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Nguyễn Công H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 04/10/2017, Điêu Chính N sau khi uống Methanol xong dùng điện thoại di động của mình có số thuê bao 0966.385.??? gọi cho Thào Thị M, nhà ở chợ trung tâm thôn M, xã M H, huyện B X, tỉnh Lào Cai hỏi mua Heroine và M đồng ý bán. N điều khiển xe mô tô của mình BKS 25F1 - 8484 từ thị trấn T, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu đến chợ trung tâm, thôn M, xã M H, huyện B X, tỉnh Lào Cai gặp M đang bán hàng (Bán bánh rán, trứng luộc) ở trước cửa nhà Nông Văn H, sinh năm 1988 có địa chỉ như trên bảo N đi ra khu vực đập tràn có vườn cỏ voi gần bờ suối cách đó khoảng 150 mét đợi Máy.

Khoảng 5 phút sau M đến đã bán cho N 03 gói Heroine đều được gói bằng mảnh giấy trắng có chữ và số, bên ngoài được bọc bằng mảnh nilon màu hồng với giá 700.000 đồng. N đưa tiền và nhận 03 gói Heroine, trên đường về N đã lấy một ít để sử dụng (bằng hình thức hít Heroine) sau đó gói lại như cũ rồi cất giấu trong lớp vải quần lót đang mặc và điều khiển xe mô tô về đến khu vực dốc đỏ thuộc bản T, xã B L, huyện T Đ thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện T Đ kiểm tra, phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Căn cứ lời khai của Điêu Chính N ngày 12/11/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện T Đ triệu tập Thào Thị M lên UBND xã M, xã M H, huyện B X, tỉnh Lào Cai để làm việc tại đây phát hiện thu giữ ở túi giả da màu nâu M đang đeo trên người có 46 gói Heroine đều được gói bằng giấy trắng có tổng trọng lượng là 3,16 gam.

Tại cơ quan điều tra Thào Thị M khai nhận khoảng 8 giờ ngày 04/10/2017, M đang đi bộ tại khu vực đập tràn ở thôn M, xã M H, huyện B X, tỉnh Lào Cai, M được một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 50 tuổi (M không biết họ tên và địa chỉ) đưa cho M một bọc lá chuối màu xanh và bảo trong đó có tổng số là 49 gói Heroine vừa to, vừa nhỏ, bán với giá 20.000 đồng /01 gói nhỏ và 150.000 đồng/01 gói to. M đồng ý nhận gói Heroine và mang về nhà mở lá chuối ra kiểm tra trong đó có 30 gói Heroine đựng trong hộp nhựa và có 19 gói Heroine để ở ngoài và cất giấu tất cả vào túi giả da đeo luôn trên người đến khoảng 12 giờ cùng ngày 04/10/2017 tại khu vực đập tràn, M, xã M H, huyện B X, tỉnh Lào Cai, Thào Thị M đã bán cho Điêu Chính N 03 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh giấy có chữ và số với giá 700.000 đồng như N đã khai nhận ở trên. Còn lại 46 gói Heroine có tổng trọng lượng là 3,16 gam chưa kịp bán thì bị phát hiện thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 410/GĐ- KTHS ngày 10/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Vật chứng thu giữ của Điêu Chính N gồm 03 gói chất bột khô vón cục màu trắng ký hiệu M1, M2, M3 có tổng trọng lượng là 0,99 gam *" Không phẩy chín mươi chín gam"*. 03 "Ba" gói chất bột khô vón cục màu trắng ký hiệu M1,M2,M3 thu giữ của Điêu Chính N gửi đến giám định đều là Heroine.

Kết luận số 21/GĐ- KTHS ngày 29/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Vật chứng thu giữ của Thào Thị Mgồm 46 gói chất bột khô vón cục màu trắng ký hiệu M1 đến M46 có tổng trọng lượng là 3,16 gam "Ba phẩy mười sáu" 46 "Bốn mươi sáu" gói cất bột khô vón cục màu trắng ký hiệu M1 đến M46 thu giữ của Thào Thị M gửi giám định đều là Heroine.

Cáo trạng số 03/KSĐT-MT ngày 28/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T Đ, truy tố các bị cáo Điêu Chính N, Thào Thị M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo Điêu Chính N phù hợp với lời khai của bị cáo Thào Thị M không gian, thời gian và địa điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Điêu Chính N, Thào Thị M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, áp dụng thêm khoản 3 Điều 7, Điều 70/ Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (quy định về xóa án tích), Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội đối với bị cáo Điêu Chính Ng, đề nghị tuyên phạt bị cáo Điêu Chính N mức án từ 30 đến 36 tháng tù; Đề nghị tuyên phạt bị cáo Thào Thị M mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày lời bào chữa: Các bị cáo Điêu Chính N, Thào Thị M đều là những người dân tộc thiểu số, đều sinh sống tại những nơi có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Khoảng 12 giờ ngày 04/10/2017 tại khu vực đập tràn thuộc M, xã M H, huyện B X, tỉnh Lào Cai, Thào Thị M đã có hành vi bán trái phép 03 gói Heroine cho Điêu Chính N với số tiền 700.000 đồng, còn lại 46 gói nhỏ có tổng trọng lượng 3,16 gam bị cáo tàng trữ với mục đích bán kiếm lời thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T Đ, tỉnh Lai Châu thu giữ. Đối với Điêu Chính N sau khi mua được Heroine của Thào Thị M đến 16 giờ ngày 04/10/2017 tại khu vực Dốc đỏ thuộc bản T, xã B L, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu, khi N đang tàng trữ trái phép 03 gói Heroine mua được của Thào Thị M có tổng trọng

lượng 0,99 gam với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện T Đ phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi các bị cáo Thào Thị M, Điêu Chính N thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

[2]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Các bị cáo là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma tuý đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma tuý cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật, nhằm góp phần giữ vững an ninh chính trị trên địa bàn.

[3]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Đối với Thào Thị M việc bán trái phép Heroine cho Điêu Chính N là nhằm thu lời bất chính, Điêu Chính N là đối tượng nghiện chất ma túy, ngoài việc mua trái phép chất ma túy về sử dụng cho bản thân, bị cáo còn bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác nhằm thu lời bất chính.

[4]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các quy định có lợi cho người phạm tội: Các bị cáo Thào Thị M, Điêu Chính N đều được sinh ra trong những gia đình lao động, bị cáo M không được học hành, bị cáo N học hết lớp hai, các bị cáo đều là những người dân tộc thiểu số, bị cáo M đã lớn tuổi song các bị cáo đều không chịu khó tu dưỡng rèn luyện làm ăn lương thiện làm gương cho con cháu mà chỉ vì muốn có có tiền tiêu sài mà không phải lao động, các bị cáo đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật và sự lên án của xã hội để thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, vì vậy cần có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện. Bên cạnh đó cả hai bị cáo đều đã bị kết án về các hành vi phạm tôi liên quan trực tiếp đến ma túy mặc dù cả hai đều đã được xóa án tích song đã không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của các bị cáo và chứng tỏ các bị cáo đều có nhân thân xấu. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án HĐXX xét thấy tuy cả hai bị cáo đều bị truy tố về cùng một hành vi phạm tội trong cùng vụ án, song hành vi phạm tội của các bị cáo là độc lập. Khối lượng chất ma túy bị cáo Thào Thị M tàng trữ với mục đích bán kiếm lời nhiều hơn khối lượng ma túy của bị cáo Điêu Chính N tàng trữ nên bị cáo M phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo N. Vì vậy cần có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện, phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều là những người dân tộc thiểu số, sinh sống tại các địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo Điêu Chính N có bố là ông Điêu Chính P được UBND tỉnh tặng bằng khen vì đã có thành tích tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bị cáo Thào Thị M là phụ nữ, tại thời điểm phạm tội bị cáo đã

bước qua tuổi 60, mặc dù chưa được xem là người già tuy nhiên bị cáo là người đã lớn tuổi. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với những người phạm tội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với cả hai bị cáo là quá nghiêm khắc, chú trọng vấn đề răn đe trừng trị mà chưa thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với những người phạm tội. Người bào chữa đề nghị cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là không phù hợp với tính chất mức độ phạm tội của cả hai bị cáo đã thực hiện. Người bào chữa đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định điểm t khoản 1 Điều 51/ Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 vì cho rằng hành vi N khai mua Heroine của bị cáo M là tình tiết *"Người phạm tội tích cực phối hợp với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm"* đối với bị cáo Nlà không phù hợp bởi việc bị cáo khai mua Heroine của bị cáo M chỉ được xem là tình tiết thành khẩn khai báo. Từ những phân tích nhận định này HĐXX cân nhắc và đưa ra một mức án phù hợp với tính chất nguy hiểm của xã hội trong hành vi các bị cáo đã thực hiện để vừa đảm bảo tính răn đe trừng trị, phòng ngừa tội phạm vừa đảm bảo tính khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội biết thành khẩn khai báo.

Đối với bị cáo Điêu Chính N, HĐXX xét thấy quy định tại Điều 70/Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định về thời gian xóa án tích ngắn hơn quy định về xóa án tích quy định tại Điều 64/Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, vì vậy HĐXX cần áp dụng thêm khoản 3 Điều 7, Điều 70/Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để xem xét quy định có lợi cho bị cáo về thời gian xóa án tích, vì theo quy định tại Điều 70/Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 thì bị cáo N đương nhiên được xóa án tích.

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về vật chứng: 01 phong bì trong đó có chứa đựng 0,52 gam Heroine còn lại của Điêu Chính N là vật thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy; 01 điện thoại di động Nokia kèm theo sim Viettel đã qua sử dụng, 01 xe máy nhãn hiệu SYM Angel – 100, biển kiểm soát 25 F1 – 8484 cùng đăng ký xe mô tô kèm theo hồ sơ vụ án của Điêu Chính N là những công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước; 01 quần lót (quần sịp) màu nâu đã qua sử dụng thu giữ của Điêu Chính N; 01 lọ đồ chơi trẻ em bằng nhựa màu hồng hình con khỉ; 01 túi giả da màu nâu có đường kẻ hoa văn thu giữ của Thào Thị M là những công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[6]. Về trình tự thủ tục tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, từ khi vụ án được khởi tố đến thời điểm vụ án được đưa ra xét xử đã được điều tra, truy tố và xét xử theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành. Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với

vụ án theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 35, Điều 37, Điều 42 và Điều 73 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[7]. Vấn đề liên quan trong vụ án: Về nguồn gốc số Heroine Thào Thị M bán 03 gói cho Điêu Chính N và 46 gói còn lại bị thu giữ là của một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 50 tuổi đưa cho. M không biết lai lịch cụ thể, Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ nên HĐXX không có căn cứ xem xét.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 41 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Khoản 3 Điều 7, Điều 70/Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 331, Điều 333, khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo bị cáo Thào Thị M, Điêu Chính N phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thào Thị M 37 (ba mươi bảy) tháng tù, bị cáo được trừ 51 (năm mươi mốt ngày) tạm giữ, tạm giam, buộc bị cáo phải thi hành tiếp 35 (ba mươi lăm) tháng 09 (chín) ngày tù, thời hạn tù tính từ bị cáo vào Trại giam để chấp hành hình phạt tù.

Xử phạt bị cáo Điêu Chính N 25 (hai mươi lăm) tháng tù. Bị cáo được trừ 92 ngày tạm giữ, tạm giam, buộc bị cáo phải thi hành tiếp 21 (hai mươi mốt) tháng 28 (hai mươi tám) ngày tù, thời hạn tù tính từ bị cáo vào Trại giam để chấp hành hình phạt tù.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho cả hai bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu 01 phong bì trong đó có chứa 0,52 gam Heroine của Điêu Chính N; 01 quần lót (quần sịp) màu nâu đã qua sử dụng thu giữ của Điêu Chính N; 01 lọ đồ chơi trẻ em bằng nhựa màu hồng hình con khỉ; 01 túi giả da màu nâu có đường kẻ hoa văn của Thào Thị M để tiêu hủy, tịch thu 01 điện thoại di động Nokia kèm theo sim Viettel đã qua sử dụng, 01 xe máy nhãn hiệu SYM Angel – 100, biển kiểm soát 25 F1 – 8484 kèm theo 01 đăng ký mô tô xe máy số 0000560 mang tên Vũ Ngọc H, địa chỉ bản T, thị trấn T Đ, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu, do Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 12/01/2006 của Điêu Chính N để bán hóa giá sung vào công quỹ Nhà nước.

Các vật chứng nêu trên đang được lưu giữ, bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T Đ. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 29/12/2017 giữa Công an huyện T Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện T Đ. Đăng ký mô tô xe máy số 0000560 mang tên Vũ Ngọc H đang được lưu giữ tại Tòa án nhân dân huyện T Đ, tỉnh Lai Châu theo Hồ sơ vụ án và sẽ được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Về án phí: Các bị cáo Thào Thị Máy, Điêu Chính N mỗi bị cáo phải chịu 200.000[đ] án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn mười lăm ngày lên Toà án cấp trên kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án Tỉnh.
- VKS T Đ.
- VKSND tỉnh Lai Châu.
- Thi hành án DS.
- Nhà TG.
- Người TGTT.
- Bị cáo.
- Sở tư pháp LC
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Trung Phước